

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 15/4/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế B; Sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 15/5/2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 15/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung và cấp dưỡng: Giao các con chung là cháu Nguyễn Hải N, sinh ngày 06/10/2008 và Nguyễn Hải B1, sinh ngày 17/11/2011 cho bố (anh Nguyễn

**Thế B)** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị **H** và anh **Bảo t** thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị **Nguyễn Thị H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị **Nguyễn Thị H** chịu trách nhiệm nộp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ từ 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 11095 ngày 12/4/2024, chị **Nguyễn Thị H** được nhận lại 13.850.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
  - VKSND huyện Can Lộc;
  - Chi cục THADS huyện Can Lộc;
  - UBND xã Khánh Vĩnh Yên, Can Lộc
- (để ghi vào sổ hộ tịch);
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
  - Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thanh**